

Số: 1343/2020/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 102 của Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 1169/DSST ngày 27/12/2017 về việc: “Tranh chấp kết quả bán đấu giá tài sản; huỷ hợp đồng bán đấu giá; huỷ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất”;

Xét thấy:

- Việc Công ty Cổ phần đấu giá TA (chi nhánh Miền Nam) thực hiện bán đấu giá tài sản là nhà và đất tại địa chỉ 216 XC, Phường 15, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh là để thi hành Bản án dân sự sơ thẩm số 68/2013/DS-ST ngày 15/7/2013 của Tòa án nhân dân Quận x và Bản án dân sự phúc thẩm số 1267/2013/DS-PT ngày 18/9/2013 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo yêu cầu của Chi cục Thi hành án dân sự Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 102 của Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/7/2015 thì “Người mua được tài sản bán đấu giá, Chấp hành viên có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về kết quả bán đấu giá tài sản, nếu có căn cứ chứng minh có vi phạm trong quá trình bán đấu giá tài sản”. Bà PTTH không thuộc một trong hai đối tượng nêu trên nên bà H không có quyền khởi kiện yêu cầu huỷ kết quả bán đấu giá tài sản được thi hành án là nhà và đất tại địa chỉ 216 XC, Phường 15, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh của Công ty Cổ phần đấu giá TA.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 1169/DSST ngày 27/12/2017 về việc: “Tranh chấp kết quả bán đấu giá tài sản; huỷ hợp đồng bán đấu giá; huỷ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất”, giữa:

Nguyên đơn: Bà PTTH, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 159/9/3 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty cổ phần đấu giá TA.

Địa chỉ: Tầng trệt, Block B, 348 BVĐ, Phường 1, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà PTTT, sinh năm 1961.

2/ Ông PTD, sinh năm 1964.

3/ Ông PTĐ, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: 216 XC, Phường 15, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà PTTB, sinh năm 1970.

Địa chỉ: C218 XC, Phường 15, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Ông HLC, sinh năm 1955.

Địa chỉ: 190/6/3 SVH, Phường 15, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Y, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 255 (Trệt + Gác lửng) Nguyễn Biểu, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

6/ Chi cục Thi hành án dân sự Quận x

Địa chỉ: 502 NTT, Phường 18, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo cho bà PTTH.

3. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả lại cho bà PTTH số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0008150 ngày 11/10/2017 và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0008314 ngày 27/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận x;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Toàn